TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:66/2017/HS-ST
Ngày: 12-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lại Văn Phê.

Ông Vương Văn Mum.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Huy Phong là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thướng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2017 tại Trung tâm văn hóa thể dục thể thao học tập cộng đồng thị trấn Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/TLST-HS, ngày 24 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2017/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Đặng Văn D , sinh năm 1986, tại Tây Ninh; Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp BN, xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hoá: Không biết chữ nhưng biết ký tên và viết họ tên; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Q(đã chết) và bà Cù Thị X(đã chết); có vợ tên Ngô Thị Đ(đã ly hôn năm 2015)và có 01 con; tiền án: Ngày 30 tháng 11 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong án phạt tù ngày 19 tháng 10 năm 2016; tiền sự: Không có; Về nhân thân: Ngày 30 tháng 10 năm 2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong án phạt tù ngày 05 tháng 6 năm 2008. Ngày 05 tháng 7 năm 2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện

Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong án phạt tù ngày 09 tháng 02 năm 2014; bị bắt, tạm giam ngày 27-10-2017. Có mặt.

- *Người bị hại:*

1/ Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Ấp TV, xã TP, huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Có mặt

2/ Ông **Lê Văn S**, sinh năm 1968; Địa chỉ: Ấp BN, xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà **Nguyễn Thị Cẩm G**, sinh năm 1955; Địa chỉ: Khu phố Hiệp Bình, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị **Nguyễn Thị Kim P**, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp BN, xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 ngày 23-9-2017, Đặng Văn D đi bộ từ nhà tại Ấp BN, xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh đến đường bờ kênh từ khu vực "Cầu Sao" thuộc Ấp TV, xã TPc, huyện GD, tỉnh Tây Ninh để xem giăng lưới, sau đó đi bộ về nhà. Khi đi đến khu vực cánh đồng thuộc Ấp BN, xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, D phát hiện 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Cub 78, màu sơn xanh, biển số 70EA-6453, số máy 70EA6453, số khung V482017 của ông Nguyễn Văn B dựng trên đường đất cách bờ kênh "18.19.4" khoảng 50 mét, không người trông coi, D lén lút lấy xe chạy đến khu vực xã LG, huyện ĐH, tỉnh Long An bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch được 500.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, D thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai nhận đã thực hiện 01 vụ trộm xe mô tô khác, cụ thể:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 06-9-2017, D đi bộ từ nhà đến khu vực đồng ruộng thuộc Ấp BN, xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, trên đường đi bị cáo thấy 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAKEUP, loại xe Wave, màu sơn xanh, biển số 70H7-2244, số máy CR110FMH162440, số khung RPCH0031R162440 của ông Lê Văn S dựng trên bờ ruộng, không người trông coi, D lén lút lấy xe chạy đến khu vực xã LG, huyện ĐH, tỉnh Long An bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch được 500.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

* Vật chứng thu giữ: Không có.

* Kết luận định giá tài sản: Tại Kết luận định giá tài sản số 124/KLĐG, ngày 26-10-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bàng, kết luận:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAKEUP, loại xe Wave, màu sơn xanh, biển số 70H7-2244, số máy CR110FMH162440, số khung RPCH0031R162440. Xe đăng ký mới vào năm 2004. Tại thời điểm ngày 06-9-2017 xe này có giá trị thực tế là 1.500.000 đồng;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Cub 78, màu sơn xanh, biển số 70EA-6453, số máy 70EA-6453, số khung V482017. Xe đăng ký mới vào năm 1998. Tại thời điểm ngày 23-9-2017 xe này có giá trị thực tế là 1.500.000 đồng.

* Trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Văn B không yêu cầu bị cáo D bồi thường xe mô tô biển số 70EA-6453;

- Ông Lê Văn S yêu cầu bị cáo D bồi thường xe mô tô 70H7-2244 số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo D chưa bồi thường.

* Kê biên tài sản: Bị cáo Đặng Văn D không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh không tiến hành kê biên.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn D thừa nhận hành vi phạm tội, vật chứng bị thu giữ như nội dung vụ án đã nêu và đồng ý bồi thường cho người bị hại theo quy định pháp luật.

Bị hại ông Nguyễn Văn B trình bày: khoảng 7h 30 ngày 23-9-2017 ông B có điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Cub 78, màu sơn xanh, biển số 70EA-6453, số máy 70EA6453, số khung V482017 đến cánh đồng thuộc Ấp BN, xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh cắt cỏ, khi quay lại thì phát hiện mất xe. Ông Bào yêu cầu xử lý hành vi bị cáo D theo quy định của pháp luật, không yêu cầu bồi thường giá trị xe đã mất.

Bản cáo trạng số 80/QĐ-KSĐT, ngày 24-11-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đặng Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự; điểm p,o khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Đặng Văn D từ 12 đến 18 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại anh Nguyễn Văn B không yêu cầu bồi thường giá trị xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Cub 78, màu sơn xanh, biển số 70EA-6453, số máy 70EA6453, số khung V482017. Ông Lê Văn S yêu cầu bị cáo D bồi thường 1.500.000đồng trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAKEUP, loại xe Wave, màu sơn xanh, biển số 70H7-2244, số máy CR110FMH162440, số khung RPCH0031R162440.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Văn D nói lời nói sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định từ ngày 06-9-2017 đến ngày 23-9-2017 bị cáo D đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 06-9-2017, bị cáo D đi bộ từ nhà đến khu vực đồng ruộng thuộc Ấp BN, xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, trên đường đi bị cáo thấy 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAKEUP, loại xe Wave, màu sơn xanh, biển số 70H7-2244 của ông Lê Văn S dựng trên bờ ruộng, không người trông coi bị cáo D lén lút lấy xe bỏ chạy về khu vực xã LG, huyện ĐH, tỉnh Long An bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch, phù hợp với lời khai của ông Lê Văn S trình bày tại bút lục số 15 và bút lục số 44.

Tại Kết luận định giá tài sản số 124/KLĐG, ngày 26-10-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bàng, kết luận: Xe mô tô biển số 70H7-2244 có giá trị 1.500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 07 giờ 30 ngày 23-9-2017, bị cáo D đi bộ đến khu vực cánh đồng thuộc Ấp BN, xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, bị cáo D phát hiện 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Cub 78, màu sơn xanh, biển số 70EA-6453 của ông Nguyễn Văn B, dựng trên đường đất cách bờ kênh "18.19.4"

khoảng 50 mét, không người trông coi bị cáo D lén lút đi lại gần xe môtô nổ máy lấy trộm xe bỏ chạy về khu vực xã LG, huyện ĐH, tỉnh Long An bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch, phù hợp với lời khai của người bị hại ông Nguyễn Văn B và người làm chứng bà Nguyễn Thị Kim P trình bày tại bút lục số 17.

Qua điều tra xác minh, xe mô tô biển số 70EA-6453, do bà Nguyễn Thị Cẩm G, sinh năm 1955 đứng tên. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 12-11-2017 (BL48) của bà Nguyễn Thị Cẩm G khai nhận đã bán xe mô tô biển số 70EA-6453 và bà Giang không có yêu cầu gì đối với chiếc xe mô tô trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 124/KLĐG, ngày 26-10-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bàng, kết luận: Xe mô tô biển số 70AE-6453 có giá trị 1.500.000 đồng.

Cả hai trường hợp giá trị tài sản bị chiếm đoạt đều dưới hai triệu đồng nhưng bị cáo có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo D phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội , đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hửu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 30 tháng 10 năm 2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong án phạt tù ngày 05 tháng 6 năm 2008, chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong quyết định khác của bản án. Đến ngày 05 tháng 7 năm 2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong án phạt tù ngày 09 tháng 02 năm 2014. Lần phạm tội này của bị cáo là "tái phạm" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có tiền án về các tội "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 02/10/2015 và 17/10/2015 bị cáo tiếp tục phạm tội, tổng số tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000đồng nên ngày 30 tháng 11 năm 2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong án phạt tù ngày 19 tháng 10 năm 2016, chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo là "tái phạm" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự động khai báo về hành vi phạm tội trước đó. Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm p,o khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng"*. Thấy rằng: Bị cáo D không có có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

- Ghi nhận người bị hại ông Nguyễn Văn B không yêu cầu bị cáo D bồi thường xe mô tô biển số 70EA-6453, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Cẩm G xác định đã bán chiếc xe mô tô biển số 70EA-6453 không yêu cầu gì liên quan đến chiếc xe.

- Buộc bị cáo D phải bồi thường cho người bị hại ông Lê Văn S số tiền 1.500.000 đồng giá trị xe mô tô biển số 70H7-2244.

[5] Về xử lý vật chứng: Không.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 98 và 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016, nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm o,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn D 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27-10-2017.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

- Ghi nhận người bị hại ông Nguyễn Văn B không yêu cầu bị cáo D bồi thường xe mô tô biển số 70EA-6453, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Cẩm G xác định đã bán chiếc xe mô tô biển số 70EA-6453 không yêu

cầu gì liên quan đến chiếc xe.

- Buộc bị cáo Đặng Văn D phải bồi thường cho ông Lê Văn S số tiền 1.500.000 đồng giá trị xe mô tô biển số 70H7-2244.

3. Về xử lý vật chứng: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 98 và 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016, nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Đặng Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Đặng Văn D , ông Nguyễn Văn B được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Lê Văn S, bà Nguyễn Thị Cẩm G vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Mỹ Hiệp